

Số: 328 /QĐ - CĐTKV

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế Quỹ xã hội  
Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam - Mái ấm Công đoàn

### BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

- Căn cứ Quyết định số 1024/QĐ/TLĐ ngày 18/7/2006 của Đoàn chủ tịch Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam "V/v quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam" (Công đoàn TKV);
- Căn cứ Quyết định số: 1671/QĐ-TLĐ ngày 06/11/2006 của Tổng LĐLĐ Việt Nam v/v ban hành kèm theo Quy chế Quỹ "Mái ấm Công đoàn";
- Căn cứ Công văn số: 1079/TLĐ ngày 18/7/2016 của Tổng LĐLĐ Việt Nam v/v tổ chức hoạt động Quỹ xã hội;
- Xét đề nghị của Ban Chính sách - Pháp luật, Tài chính Công đoàn TKV,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm quyết định này Quy chế Quỹ xã hội Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam - Mái ấm Công đoàn.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; các Điều lệ, Quy chế trái với Quy chế này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Các ban Chính sách - Pháp luật, Tài chính, Tuyên giáo, Nữ công, Văn phòng, UBKT, các Công đoàn trực thuộc Công đoàn TKV có trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /.

#### Nơi nhận

- Như điều 3 ( để thực hiện)
- Lưu Ban CS-PL, TC, VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH



Lê Thanh Xuân

## QUY CHẾ

THÀNH LẬP, TỔ CHỨC, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG QUỸ XÃ HỘI  
CÔNG ĐOÀN THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM - MÁI ẤM CÔNG ĐOÀN  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **328/QĐ** - CĐTKV ngày **02** tháng 7 năm 2019  
của Ban thường vụ Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam)

### CHƯƠNG I

#### NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC QUẢN LÝ QUỸ

##### Điều 1. Mục đích thành lập

Quỹ xã hội Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam - Mái ấm công đoàn (sau đây gọi là Quỹ “Mái ấm công đoàn”, viết tắt là Quỹ MÃCĐ), được hình thành theo Quy chế thành lập, tổ chức quản lý hoạt động Quỹ “Mái ấm công đoàn” ban hành kèm theo Quyết định số 1671/ QĐ- TLĐ ngày 06/11/2006 của Tổng LĐLĐ Việt Nam, do Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (Công đoàn TKV) thành lập nhằm hỗ trợ kinh phí xây mới, sửa chữa nhà ở cho cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động (viết tắt là NLĐ) trong Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) có hoàn cảnh đặc biệt, bệnh hiểm nghèo, khó khăn về nhà ở.

##### Điều 2. Phạm vi và đối tượng

1. Quy chế này quy định việc thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động Quỹ MÃCĐ

2. Đối tượng vận động ủng hộ Quỹ MÃCĐ bao gồm NLĐ đang làm việc tại các đơn vị trực thuộc Công đoàn TKV; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm trong và ngoài TKV.

3. Đối tượng được hỗ trợ từ Quỹ MÃCĐ là NLĐ đang làm việc tại các đơn vị trực thuộc Công đoàn TKV đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn được quy định trong Điều 7 Quy chế này.

##### Điều 3: Nguyên tắc và tổ chức hoạt động

1. Quỹ MÃCĐ không có tư cách pháp nhân, hoạt động theo nguyên tắc tự cân đối thu chi, công khai, dân chủ và phi lợi nhuận.

2. Quỹ MÃCĐ hoạt động dưới sự điều hành trực tiếp của Ban quản lý quỹ và Ban Thường vụ Công đoàn TKV.

3. Ban quản lý quỹ do Ban Thường vụ Công đoàn TKV Quyết định thành lập và bổ nhiệm các thành viên, trong đó Trưởng Ban quản lý quỹ là đồng chí Phó Chủ tịch Công đoàn TKV cùng đại diện Ban Chính sách - Pháp luật (CSPL) phụ trách

Chương trình nhà ở “Mái ấm công đoàn” là thành viên Thường trực; đại diện ban Tài chính là thành viên kiêm kế toán; đại diện Ban CSPL, Tuyên giáo, Nữ công, Văn Phòng là thành viên.

4. Ban quản lý quỹ hoạt động kiêm nhiệm, được sử dụng tài khoản và con dấu của Công đoàn TKV trong các hoạt động của Quỹ.

#### **Điều 4: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban quản lý quỹ**

1. Chấp hành sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Công đoàn TKV.

2. Tổ chức quản lý Quỹ MÃCĐ và các tài sản được giao theo đúng quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

3. Tiếp nhận tiền và hiện vật của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài TKV đóng góp và ủng hộ.

4. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị xin hỗ trợ kinh phí xây mới, sửa chữa nhà ở cho NLĐ của các Công đoàn cơ sở trực thuộc (CĐCS) trình Ban thường vụ Công đoàn TKV ra thông báo phê duyệt và Quyết định hỗ trợ;

5. Đôn đốc kiểm tra, giám sát và phối hợp với CĐCS nghiệm thu công trình.

6. Mở sổ sách kế toán theo dõi thu, chi và thực hiện chi theo nội dung quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

7. Hàng năm lập báo cáo quyết toán và kế hoạch thu, chi trình Ban Thường vụ Công đoàn TKV và báo cáo Tổng LĐLĐ Việt Nam theo quy định.

8. Ban quản lý quỹ được trích 5% số tiền Quỹ thu được trong năm tài chính (không bao gồm phần kinh phí kết dư của năm trước chuyển sang) để chi tổ chức hoạt động của Quỹ bao gồm: cước phí vận chuyển hàng, tiền chi phí văn phòng, quảng cáo, mở hội nghị sơ, tổng kết và các chi phí giao dịch khác.

## **CHƯƠNG II NGUỒN THU VÀ NỘI DUNG CHI**

### **Điều 5: Nguồn thu**

1. Đóng góp từ NLĐ:

- Mỗi năm Công đoàn TKV vận động NLĐ đóng góp một lần, mức đóng góp được quy định cụ thể vào thời điểm đầu Quý 2 hằng năm, nhưng không thấp hơn mức 40.000 đồng/ người/ năm (*Bốn mươi nghìn đồng*).

- Số tiền thu được từ đóng góp của NLĐ, các CĐCS chuyển về Công đoàn TKV vào tháng 6 và tháng 7 hằng năm theo số tài khoản 116000001551 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Hà Nội.

2. Thu khác:

- Lãi tiền gửi của Quỹ trong tài khoản.

- Từ nguồn Quỹ phúc lợi của TKV

- Hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm trong và ngoài TKV.

### **Điều 6: Nội dung chi**

1. Hỗ trợ đối tượng quy định tại điều 7 Quy chế này.
2. Chi hoạt động phát triển Quỹ.

## **CHƯƠNG III ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ PHƯƠNG THỨC HỖ TRỢ**

### **Điều 7: Đối tượng và điều kiện hỗ trợ**

1. NLD có thời gian làm việc tại các đơn vị thuộc Công đoàn TKV từ 5 năm trở lên; có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; bị suy giảm khả năng lao động do TNLĐ dưới 81%, bệnh nghề nghiệp từ 31% trở lên; thu nhập thấp đang phải ở nhà tạm, nhà xuống cấp hoặc do thiên tai, hoả hoạn làm hư hỏng nặng nhà ở hoặc đã có đất ở hợp pháp nhưng chưa có điều kiện xây nhà.

2. Các trường hợp hỗ trợ đặc biệt khác (nếu có) do Ban quản lý quỹ xem xét, trình Ban Thường vụ Công đoàn TKV quyết định.

3. Ngoài việc xét duyệt theo hoàn cảnh thực tế của NLD và gia đình, sẽ ưu tiên xét hỗ trợ các nhà xây mới có diện tích sử dụng dưới 75m<sup>2</sup> (đối với nhà mái bê tông) và dưới 90 m<sup>2</sup> (đối với nhà mái tôn) và tổng dự toán dưới 300 triệu đồng.

4. Không xét duyệt đối với những nhà xây mới có tổng số tiền trên 350 triệu đồng hoặc nhà có tổng diện tích trên 80 m<sup>2</sup>, có kết cấu mái bê tông.

### **Điều 8: Phương thức hỗ trợ**


1. Căn cứ kết quả khảo sát, thẩm định thực tế tại gia đình NLD và hồ sơ đề nghị của CĐCS, Ban quản lý quỹ thẩm định hồ sơ và tổng hợp đề nghị Ban thường vụ Công đoàn TKV quyết định mức hỗ trợ như sau:

- Hỗ trợ sửa chữa, mức hỗ trợ: 20.000.000đ/nhà (Hai mươi triệu đồng).

- Hỗ trợ xây dựng mới, mức hỗ trợ 60.000.000đ/nhà (Sáu mươi triệu đồng).

2. Trường hợp đặc biệt khác, Ban quản lý quỹ sẽ cân đối nguồn Quỹ để trình Ban Thường vụ Công đoàn TKV quyết định.

3. Kinh phí hỗ trợ cho NLD được chuyển về Tài khoản của các CĐCS trực thuộc Công đoàn TKV và được bàn giao cho gia đình NLD khi thực hiện đảm bảo đúng những nội dung cam kết về xây, sửa nhà.

4. Ngoài phần hỗ trợ từ nguồn Quỹ MÃCĐ của Công đoàn TKV, các CĐCS cần chủ động đề nghị, thống nhất với chuyên môn hỗ trợ thêm kinh phí từ các nguồn quỹ hợp pháp khác của đơn vị, đồng thời vận động lãnh đạo đơn vị nơi NLD trực tiếp làm việc tạo điều kiện hỗ trợ thêm về kinh phí, ngày công, vật tư vật liệu...để giúp gia đình NLD hoàn thiện công trình. 

## CHƯƠNG IV TRÌNH TỰ THỬ TỤC ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

### **Điều 9: Trách nhiệm của CĐCS**

1. Hướng dẫn NLĐ, thành lập Tổ công tác do CĐCS chủ trì cùng đại diện một số phòng ban chức năng của chuyên môn để thẩm định trực tiếp từng hộ gia đình; tổ chức họp xét, phân loại, lập danh sách, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, gửi về Ban quản lý Quỹ MÃCĐ Công đoàn TKV.

2. Hồ sơ gửi gồm:

- Đơn xin hỗ trợ kinh phí của hộ gia đình có xác nhận và đề nghị từ tổ công đoàn trở lên (nêu cụ thể hoàn cảnh và khó khăn của gia đình).

- Biên bản họp xét, lựa chọn của Công đoàn cơ sở.

- Danh sách trích ngang của hộ gia đình (họ và tên, năm sinh, quê quán, trú quán, số năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp, bậc thợ, thu nhập bình quân của hộ gia đình, hoàn cảnh gia đình, tình trạng nhà ở, quy mô công trình, tổng dự toán, thời gian khởi công và dự kiến thời gian hoàn thành).

- Biên bản thẩm định của tổ thẩm định công đoàn cơ sở

- Quy mô thiết kế, dự toán công trình

- Tờ trình đề nghị hỗ trợ của công đoàn cơ sở

- Xác nhận số năm công tác và tiền lương 6 tháng liền kề

- Cam kết của gia đình với Chủ tịch Công đoàn cơ sở về quy mô, dự toán, thời gian khởi công và dự kiến thời gian hoàn thành công trình.

- Ảnh chụp tình trạng nhà, đất (từ 2-4 ảnh màu 15mm x 21mm).

3. Sau khi nhận được thông báo của Công đoàn TKV về danh sách NLĐ đủ điều kiện được hỗ trợ, CĐCS phối hợp với gia đình được hỗ trợ, tổ chức thi công xây dựng, sửa chữa nhà theo quy mô, dự toán được duyệt; khi công trình hoàn thiện chụp từ 3 - 4 ảnh gửi về địa chỉ [macduyduong@gmail.com](mailto:macduyduong@gmail.com) để in kèm hồ sơ đề nghị BTV Công đoàn TKV ra Quyết định hỗ trợ kinh phí cho gia đình.

4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện, đảm bảo tiến độ, chất lượng, mô hình công trình theo đúng cam kết và phối hợp với Ban quản lý quỹ nghiệm thu và bàn giao công trình.

### **Điều 10: Trách nhiệm của Công đoàn TKV**

1. Căn cứ nguồn Quỹ và danh sách đề nghị hỗ trợ các gia đình từ CĐCS, Thường trực ban quản lý Quỹ kiểm tra, thẩm định hồ sơ, lập danh sách trình Ban quản lý Quỹ xét duyệt, báo cáo Thường trực Công đoàn TKV và ra thông báo tới CĐCS những đối tượng được xét duyệt hỗ trợ.

2. Sau khi có Quyết định hỗ trợ của Ban Thường vụ Công đoàn TKV, Ban Tài chính Công đoàn TKV có trách nhiệm chuyển tiền cho CĐCS.



3. Ủy ban kiểm tra Công đoàn TKV có trách nhiệm kiểm tra việc thu, chi, quản lý Quỹ theo đúng quy định.

4. Ủy quyền cho CĐCS phối hợp với gia đình tổ chức thi công công trình đảm bảo đúng mô hình, dự toán và tiến độ; thường xuyên kiểm tra giám sát quá trình xây dựng và hoàn chỉnh các thủ tục nghiệm thu, bàn giao công trình.

## CHƯƠNG VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

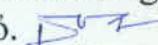
### **Điều 11: Tổ chức thực hiện**

1. Các CĐCS tổ chức tuyên truyền phổ biến tới toàn thể NLĐ thuộc đơn vị mình hiểu rõ mục đích ý nghĩa việc thành lập Quỹ và nội dung Quy chế hoạt động của Quỹ để NLĐ ủng hộ và tự nguyện tham gia đóng góp xây dựng Quỹ. Kịp thời báo cáo với Ban quản lý Quỹ về những vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Hằng năm Ban quản lý Quỹ thực hiện việc báo cáo thu, chi và kết quả thực hiện, đồng thời tham mưu với Ban Thường vụ Công đoàn TKV mức vận động NLĐ đóng góp xây dựng Quỹ.

3. Các tổ chức, cá nhân có thành tích đóng góp xây dựng Quỹ và thực hiện tốt Quy chế này, tùy theo mức độ đóng góp được Công đoàn TKV khen thưởng.

4. Những tập thể, cá nhân vi phạm Quy chế này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ chịu trách nhiệm trước Pháp luật và quy định của tổ chức công đoàn.

5. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành, các quy định trái với Quy chế này đều bãi bỏ. 

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



  
**Lê Thanh Xuân**